

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Phạm Thị Thu Huệ	Lê Thị Thanh Lợi	Nguyễn Thanh Bình
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học	Trưởng phòng Phòng Quản lý Khoa học	Giám đốc Sở KH&CN



Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Ngày	Vị trí	Nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi
15/7/2021	Tài liệu viện dẫn	- Thay thế Quyết định số 194/2015/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang Bằng Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh	Lần 1
15/7/2021	Tài liệu viện dẫn	Thay thế Quyết định 337/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bằng Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang	Lần 1
15/7/2021	Bước 1	Định kỳ hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ thông báo định hướng KH&CN.	Lần 1
15/7/2021	Bước 2	Thời gian tiếp nhận phiếu đề xuất đến hết ngày 31/5.	Lần 1
15/7/2021	Bước 3	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ.	Lần 1

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
- Nghị định số 08/2014/NĐ-C P ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

- Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

- Thông tư số 03/2017 ngày 03/4/2017 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

- Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

- Quyết định 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

- Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang;

IV. ĐỊNH NGHĨA - VIẾT TẮT

1. Định nghĩa

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, gồm: Chương trình khoa học và công nghệ; Đề án khoa học và công nghệ; Đề tài khoa học và công nghệ; Dự án sản xuất thử nghiệm; Dự án khoa học và công nghệ; Đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ tiềm năng cấp tỉnh.

- Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là đề xuất đặt hàng) là các yêu cầu đặt ra dưới dạng nhiệm vụ khoa học và công nghệ để đề xuất các tổ chức và cá nhân thực hiện dưới hình thức tuyển chọn hoặc giao trực tiếp

- Thời gian thực hiện theo quy trình: Là thời gian tính theo ngày làm việc.

2. Một số từ viết tắt

- KH&CN: Khoa học và công nghệ;

- ĐT: Đề tài nghiên cứu khoa học;

- DA: Dự án KH&CN

- HĐ KH&CN: Hội đồng khoa học và công nghệ;

- QLKH: Quản lý khoa học

- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả

- UBND: Ủy ban nhân dân.

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Cơ sở pháp lý

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;
- Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
- Thông tư số 03/2017 ngày 03/4/2017 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
- Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;
- Quyết định 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;
- Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Giang.

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của các tổ chức, cá nhân.	x	

5.3 Số lượng hồ sơ

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

01 bộ phiếu đề xuất.

5.4 Quy trình xử lý công việc

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả, biểu mẫu sử dụng
Bước 1	Định kỳ hàng năm, hoặc theo tính cấp thiết, các bộ, ngành và địa phương thông báo định hướng phát triển khoa học và công nghệ ưu tiên của quốc gia để các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	Bộ, ngành		- Thông báo định hướng hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ. - Mẫu A1-ĐXNV
Bước 2	Tiếp nhận Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các tổ chức, cá nhân	Phòng Quản lý khoa học Sở Khoa học và Công nghệ	Giờ hành chính	- Mẫu A1-ĐXNV
Bước 3	Dự thảo Quyết định phê duyệt thành lập các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, báo cáo lãnh đạo phòng.	Chuyên viên phòng QLKH	1/2 ngày	- Dự thảo Quyết định phê duyệt hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 4	Trình lãnh đạo Sở dự thảo quyết định phê duyệt các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, báo cáo lãnh đạo Sở.	Trưởng phòng QLKH	1/2 ngày	- Dự thảo Quyết định phê duyệt các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 5	Phê duyệt Quyết định thành lập các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia.	Giám đốc Sở KH&CN	1/2 ngày	- Quyết định phê duyệt các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc Gia.
Bước 6	Dự thảo giấy mời tổ chức	Chuyên viên	1/2 ngày	- Dự thảo giấy mời,

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH		Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước		Ngày ban hành:	
			Lần ban hành:	01
	họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.	phòng QLKH		thời gian tổ chức hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 7	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Sở giấy mời và thời gian tổ chức hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.	Trưởng phòng QLKH	1/2 ngày	- Giấy mời, thời gian tổ chức hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 8	Ban hành giấy mời tổ chức họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.	Giám đốc Sở KH&CN	1/2 ngày	Giấy mời họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 9	Gửi hồ sơ cho các thành viên của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.	Chuyên viên phòng QLKH	03 ngày	- Quyết định thành lập hội đồng. - Giấy mời họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh. - C1-PĐG - C2-PĐG - C3-PĐG - C4-PĐG
Bước 10	Tổ chức họp các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.	Phòng QLKH	24 ngày	C5-BBKP
Bước 11	Trên cơ sở kết quả của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. - Nếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ được hội đồng thông qua, được đề nghị thực hiện hoàn thiện đề xuất đặt hàng nhiệm vụ, tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh đề xuất đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nếu đề xuất đặt hàng	Chuyên viên phòng QLKH	02 ngày	- Dự thảo Tờ trình về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

	nhiệm vụ không được hội đồng thông qua, không được đề nghị thực hiện không phải tổng hợp thành danh mục.			
Bước 12	Xem xét, Dự thảo Tờ trình về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia trình Giám đốc Sở.	Lãnh đạo phòng QLKH	02 ngày	- Dự thảo Tờ trình về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 13	Xem xét, phê duyệt tờ trình danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tin, trình Chủ tịch UBND tỉnh	Giám đốc Sở KH&CN	01 ngày	- Tờ trình về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
Bước 14	Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học cấp quốc gia	Chủ tịch UBND tỉnh	10 ngày	- Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	A1-ĐXNV	Phiếu Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các tổ chức, cá nhân
2.	- C1-PĐG - C2-PĐG - C3-PĐG - C4-PĐG	Phiếu nhận xét, đánh giá đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN
3.	C5-BBKP	Biên bản họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia
4.	Tờ trình đề xuất đặt hàng	Tờ trình đề xuất đặt hàng nhiệm vụ cấp quốc gia gửi UBND tỉnh
5.	Công văn đề xuất đặt hàng	Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ cấp Quốc gia của UBND tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH	Mã hiệu	QT.QLKH.01
	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành:	01

VII. HỒ SƠ CÂN LƯU

STT	Hồ sơ lưu
1.	Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia của tổ chức, công dân.
2.	Quyết định thành lập hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
3.	Giấy mời họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia
4.	Phiếu nhận xét, đánh giá đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN.
5.	Biên bản họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN.
6.	Tờ trình đặt hàng đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.
7.	Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ cấp Quốc gia của UBND tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ

Sau thời gian lưu, hồ sơ được chuyển về bộ phận lưu trữ của Sở và thực hiện lưu theo quy định hiện hành.